TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 02/2020/QĐST-HNGĐ	*Lào Cai, ngày 08 tháng 01 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 299/2019/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị Nguyễn Thị M, địa chỉ: Tổ 12, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai và anh Nguyễn Văn B, địa chỉ: Xã K, thị xã S, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Nguyễn Văn B và chị Nguyễn Thị M kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào năm 2001 tại Uỷ ban nhân dân xã G, huyện B, tỉnh Lào Cai. Mâu thuẫn vợ chồng nảy sinh từ năm 2004, nguyên nhân là do tính tình không hợp, cả hai đều thuận tình ly hôn.

Về con chung, các đương sự đều xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Tuấn A, sinh ngày 21/5/2002. Hai bên thỏa thuận giao cháu Nguyễn Tuấn A cho chị Nguyễn Thị M chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm thời anh Nguyễn Văn B chưa phải cấp dưỡng.

Về tài sản, các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2] Việc thuận tình ly hôn và tự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn B và chị Nguyễn Thị M.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Tuấn A, sinh ngày 21/5/2002 cho chị Nguyễn Thị M chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm thời anh Nguyễn Văn B chưa phải cấp dưỡng.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2. Về lệ phí Tòa án:

Anh Nguyễn Văn B và chị Nguyễn Thị M mỗi người chịu 150.000 VNĐ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp là 300.000 VNĐ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006535 ngày 23/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai. Anh Nguyễn Văn B và chị Nguyễn Thị M đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND (2);
- THADS;
- Người yêu cầu;
- UBND xã G;
- Lưu HS - Tập QĐ

THẨM PHÁN

Phạm Đức Thịnh